

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động của trường THPT Phan Bội Châu từ năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT PHAN BỘI CHÂU

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 về Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Quyết định 346/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2023 về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ vào kết quả trao đổi thống nhất với BCH công đoàn cơ sở, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trường THPT Phan Bội Châu.

Theo đề nghị của Chủ tịch công đoàn cơ sở trường THPT Phan Bội Châu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế dân chủ trong hoạt động của trường THPT Phan Bội Châu từ năm 2023.

Điều 2. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho các quy chế đã ban hành trước đây.

Điều 3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh trường THPT Phan Bội Châu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT; HSCĐ; HT;

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Dũng

SỞ GDĐT LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG THPT PHAN BỘI CHÂU

QUY CHẾ
DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA
TRƯỜNG THPT PHAN BỘI CHÂU TỪ NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định: /QĐ-THPTPBC ngày /10/2023 của Hiệu trưởng trường THPT Phan Bội Châu)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh trường THPT Phan Bội Châu.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

1. Phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học và nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng.

2. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng tránh các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

Điều 3. Yêu cầu thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò của hội đồng trường, của hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

2. Dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

CHƯƠNG II
THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NHÀ TRƯỜNG

MỤC I

**TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG, NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ,
NGƯỜI LAO ĐỘNG, HỘI ĐỒNG TRƯỜNG VÀ CÁC ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC
TRONG TRƯỜNG THPT PHAN BỘI CHÂU**

Điều 4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng theo quy định của Luật giáo dục và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động và người học. Khi nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học và kiến nghị của Ban thanh tra nhân dân của nhà trường; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống các biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bung bít làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong nhà trường.

9. Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động của trường mỗi năm một lần vào đầu năm học theo quy định tại Điều 5 Nghị Định số 04/2015/ND0-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

Điều 5. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của cơ sở giáo dục; ý kiến đối với hiệu trưởng để xây dựng nhà trường trong sạch, vững mạnh.

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường.

Điều 6. Trách nhiệm của các tổ, bộ phận trong nhà trường

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp hiệu trưởng thực hiện quy chế dân chủ của cơ sở giáo dục.
2. Chấp hành và thực hiện dân chủ trong đơn vị.
3. Thực hiện nghiêm lễ lối làm việc trong đơn vị, giữa các tổ, bộ phận với nhau; thực hiện đầy đủ các chức năng của tổ chuyên môn, bộ phận theo quy định hiện hành.

Điều 7. Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể, tổ chức và Ban thanh tra nhân dân nhà trường

1. Người đứng đầu tổ chức, đoàn thể trong nhà trường có trách nhiệm:
 - a) Phối hợp với hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.
 - b) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.
2. Ban thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường, đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hiệu trưởng xem xét, quyết định.

MỤC II

NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC CÔNG KHAI VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 8. Những việc hiệu trưởng phải công khai

1. Những việc phải công khai để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động biết:
 - a) Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường.
 - b) Các nội quy, quy chế của nhà trường.
 - c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường.
 - d) Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán của nhà trường;
 - đ) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;

e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản theo quy định của pháp luật.

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường.

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động.

i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật:

a) Những việc được Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

b) Tất cả các quy định của nhà trường liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật.

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 9. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, nhà trường áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

a) Niêm yết tại nhà trường

b) Thông báo tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động; thông báo tại hội nghị đối thoại giữa hiệu trưởng và người lao động trong nhà trường.

c) Thông báo bằng văn bản gửi đến toàn thể CB-GV-NV và người lao động.

d) Thông báo đến cấp ủy và Ban chấp hành công đoàn nhà trường.

đ) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường(website)

e) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được nhà trường công khai theo các hình thức phù hợp với nội dung, phương thức, đối tượng, quy mô học sinh.

2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với những việc phải công khai cho CB-GV-NV được biết chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị CB-GV-NV. Đối với văn bản niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được cơ sở giáo dục công khai vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

c) Hình thức, thời điểm và thời gian công khai những nội dung khác thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT được quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GD&ĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

MỤC III

NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 10. Những việc CB-GV-NV và người học tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định

1. Những việc cán bộ, giáo viên, nhân viên (viết tắt là CB-GV-NV) tham gia ý kiến:

a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của nhà trường;

b) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của nhà trường;

c) Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường;

d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường;

đ) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân;

e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng CB-GV-NV;

g) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của CB-GV-NV;

h) Các nội quy, quy chế của nhà trường.

2. Những việc người học tham gia ý kiến:

a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của nhà trường;

b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;

c) Chế độ chính sách của Nhà nước;

d) Nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến học sinh;

đ) Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường liên quan đến học sinh.

Điều 11. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất và nội dung hoạt động, nhà trường áp dụng những hình thức sau:

1. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện với hiệu trưởng;
2. Thông qua hội nghị CBCCVC của nhà trường; thông qua hội nghị đối thoại giữa hiệu trưởng và người lao động trong nhà trường;
3. Phát phiếu hỏi trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề CB-GV-NV-HS tham gia ý kiến;
4. Thông qua hộp thư điện tử của đơn vị đề CB-GV-NV-HS tham gia ý kiến.

MỤC IV

NHỮNG VIỆC CB-GV-NV GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 12. Những việc CB-GV-NV tham gia giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kế hoạch công tác hằng năm của nhà trường.
2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường; việc thu, chi, các khoản đóng góp của người học, các khoản tài trợ cho nhà trường.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của CB-GV-NV-HS trong nhà trường.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường.

Điều 13. Hình thức giám sát, kiểm tra

Nhà trường tổ chức đề CB-GV-NV giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua hoạt động của Ban thanh tra nhân dân nhà trường.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của nhà trường.
3. Thông qua hội nghị CBCCVC hằng năm.

CHƯƠNG III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 14. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại nhà trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị đề công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức biết các nội dung sau:
 - a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;

- b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
- c) Mẫu đơn từ; hồ sơ cho từng loại công việc;
- d) Phí, lệ phí theo quy định;
- đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra CB-GV-NV trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với CB-GV-NV không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý; chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của nhà trường cùng đại diện Ban thanh tra nhân dân nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 15. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên

1. Tiếp nhận thông tin, giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan tại trụ sở văn phòng nhà trường; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

Điều 16. Đối thoại giữa hiệu trưởng và người lao động

1. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện thông qua trao đổi trực tiếp giữa cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện của người lao động, người học với hiệu trưởng. Đối thoại được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi có một bên yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo kế hoạch của Công đoàn cơ sở nhà trường được thông báo trước với hiệu trưởng ít nhất là 03 ngày.

Điều 17. Trách nhiệm của cha mẹ học sinh, người giám hộ

1. Phối hợp với nhà trường trong việc quản lý, giáo dục học sinh và thực hiện những nhiệm vụ do Ban đại diện cha mẹ học sinh trường nêu ra.

2. Phối hợp với GVCN, GVBM của lớp để chăm sóc, quản lý, động viên học sinh tích cực, tự giác học tập, rèn luyện đạo đức, tuân thủ quy định của Điều lệ và nội quy nhà trường.

3. Chịu trách nhiệm đối với sai phạm, khuyết điểm của con em mình theo quy định của Pháp Luật.

4. Lựa chọn các hình thức để đưa con đến trường cho phù hợp để đảm bảo thời gian, an toàn tính mạng và thuận tiện cho học tập cũng như sinh hoạt của học sinh.

5. Cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có thể phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với giáo viên hoặc thông qua Ban đại diện cha mẹ học sinh về những vấn đề liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường.

CHƯƠNG IV

QUAN HỆ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC GIỮA HIỆU TRƯỞNG VỚI CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN, CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Điều 18. Hiệu trưởng nhà trường với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời và nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn của nhà trường và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cấp trên xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong việc quản lý chỉ đạo của cấp trên, góp ý phê bình đối với cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến phản ánh lên cấp trên chưa được giải quyết, nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên.

Điều 19. Quan hệ của nhà trường đối với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với cơ quan chính quyền sở tại để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và chăm lo quyền lợi học tập của người học.

CHƯƠNG V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trường THPT Phan Bội Châu và các tổ chức đoàn thể có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy chế này.

2. Những tập thể cá nhân thực hiện tốt quy chế dân chủ sẽ được xem xét khen thưởng; vi phạm quy chế dân chủ sẽ bị xử lý theo các quy định của pháp luật.

3. Trước ngày 15 tháng 11 hằng năm, nhà trường có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện quy chế dân chủ của năm học trước liền kề về Sở GDĐT Lâm Đồng để theo dõi và tổng hợp báo cáo cấp trên.

4. Quy chế này được phổ biến công khai, rộng rãi đến toàn cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh trường THPT Phan Bội Châu và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/10/2023./.

HẾT